TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 174/2021/HS-ST
Ngày: 04 - 6 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lê Phúc Tiếng

2.Ông Lê Đình Trung

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2021/TLST - HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn N (**B) - Sinh ngày: 06/5/1974, tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Số nhà N, đường T, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Đ và con bà: Nguyễn Thị V; Bị cáo có vợ là Lê Thị Bích T, sinh năm: 1974 và có 02 con (con lớn nhất sinh năm: 2002, con nhỏ nhất sinh năm: 2005); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Nhật V (**L) - Sinh ngày 06/7/1992, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ B, khối M, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình C và con

bà: Lê Thị Bích T; Bị cáo có vợ là Phan Thị T sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Giang Thiên Đ** - Sinh ngày 03/6/1996, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn B và con bà: Trương Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Bích T – Sinh năm: 1974

Cư trú: Số nhà N, đường T, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

2. Ông Quán Xuân T - Sinh năm: 1992

Cư trú: Số nhà B, đường Q, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai — Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3.Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G

Địa chỉ: Số B, đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2015 bà Lê Thị Bích T ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G, để thuê xe ô tô biển số 81B - 011.69 nhãn hiệu SAMCO màu xanh trắng, loại 29 chỗ ngồi được Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008100 ngày 28/9/2015 với giá thuê xe 10.000.000 đồng/tháng. Hợp đồng có giá trị trong 10 năm kể từ ngày ký để khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô. Tên tuyến: Gia Lai đi Đắk Lắk và ngược lại; Bến đi: Bến xe Đức Cơ, tỉnh Gia Lai; Bến đến: Bến xe Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk; Hành trình chạy xe: Bến xe Đức Cơ - Quốc lộ 19 - Đường Hồ Chí Minh - Tỉnh lộ 2 - Bến xe Krông Ana và ngược lại; Cự ly vận chuyển 200 km, số chuyến 30 chuyến/tháng; Giờ xuất bến: Tại bến đi lúc 05 giờ 00 phút các ngày chẵn dương lịch trong tháng, tại bến đến lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày. Bà T giao xe ô tô biển số 81B-011.69 cho chồng là Trần Văn N quản lý, sử dụng để hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách theo tuyến cố định đã được cấp phép khai thác. Trần Văn N lấy tên là "nhà xe Bảy Anh K" (địa chỉ số B, đường V, tổ

dân phố M, phường K, thành phố B, số điện thoại của nhà xe 0914.113.114). Trần Văn N thoả thuận thuê Trần Giang Thiên Đ từ tháng 5/2020 và Nguyễn Nhật V từ tháng 8/2020 làm phụ xe ô tô biển số 81B-011.69 với tiền công 200.000 đồng/ngày (V có Giấy phép lái xe Hạng C, số 660171016941, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 24/8/2017, không đủ điều kiện điều khiển xe ô tô từ 10 đến 30 chỗ ngồi) và thuê anh Quán Xuân T có Giấy phép lái xe Hạng D, số 640107004480, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/10/2017, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô từ 10 đến 30 chỗ ngồi) làm lái xe, trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 để vận chuyển hành khách, với tiền công 300.000 đồng/ngày; không có hợp đồng lao động bằng văn bản với lái xe, phụ xe.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, số lượng hành khách đi trên xe ít, để bù đắp các chi phí hoạt động của xe nên Trần Văn N nảy sinh ý định mua thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET từ cửa khẩu L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai về tỉnh Đắk Lắk bán lại hưởng lợi nhuận; khoảng giữa tháng 12/2020, Trần Văn N có bàn bạc với Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ về việc đưa tiền qua huyện Đ, tỉnh Gia Lai để mua thuốc lá điếu nhãn hiệu JET về tỉnh Đắk Lắk bán lại hưởng lợi nhuận để bù đắp chi phí xăng dầu, ăn uống trên đường và trả tiền công cho lái xe, phụ xe thì được Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ đồng ý. Thông qua người ở cửa khẩu L giới thiệu, Trần Văn N gặp 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) thoả thuận mua thuốc lá điếu nhãn hiệu JET với giá 120.000 đồng/cây; Trần Văn N cung cấp số điện thoại 0961.707.707 do Trần Văn N đang sử dụng và số điện thoại 0914.113.114 của nhà xe Bảy Anh K cho người phụ nữ để liên lạc giao thuốc lá. Khoảng 09 giờ sáng ngày 29/12/2020 Trần Văn N nhận được cuộc điện thoại từ người phụ nữ thông báo đã có thuốc lá điếu nhãn hiệu JET tại cửa khẩu L, báo giá 120.000 đồng/cây; Trần Văn N thoả thuận mua 200 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu JET với giá 120.000 đồng/cây, thành tiền 24.000.000 đồng, nhưng vì chưa có đủ tiền nên giao trước 15.000.000 đồng, số còn lại sau khi nhận hàng và bán được hàng sẽ thanh toán sau và được người phụ nữ đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày 29/12/2020, khi xe ô tô biển số 81B-011.69 chuẩn bị khởi hành từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi huyện Đ, tỉnh Gia Lai như thường ngày, Trần Văn N đã đưa cho Nguyễn Nhật V số tiền 15.000.000 đồng và để trong 01 túi nilon màu đen mang sang huyện Đ, tỉnh Gia Lai mua thuốc lá điếu nhãn hiệu JET của người phụ nữ mà Trần Văn N đã liên hệ từ trước qua điện thoại, anh Quán Xuân T điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 khởi hành từ thành phố B, có Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ đi phụ xe, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, xe đến huyện Đ, tỉnh Gia Lai, sau khi trả khách xong, anh Quán Xuân T đi về nhà của mình ở thị trấn C, huyện Đ, còn Nguyễn Nhật V lái xe ô tô biển số 81B-011.69 cùng với Trần Giang Thiên Đ đi về nhà trọ do Trần Văn N thuê tại Làng B, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để nghỉ ngơi (cách nhà Quán Xuân T khoảng 17 km). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Nhật V đi mua 03 hộp pháo đựng trong 01 túi nilon màu đen của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Làng B, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai với số tiền 2.400.000 đồng mang về cất tại nhà trọ. Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Nhật V nhận điện thoại của 01 người đàn

ông (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến số điện thoại 0914.113.114 của nhà xe Bảy Anh K để đi bốc thuốc lá điếu nhãn hiệu JET. Nguyễn Nhật V điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 cùng với Trần Giang Thiên Đ đến địa điểm hẹn bốc thuốc lá JET, khi lên xe Nguyễn Nhật V đưa cho Trần Giang Thiên Đ 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa 03 hộp pháo để nhờ Trần Giang Thiên Đ cất ra phía sau xe. Sau đó, Nguyễn Nhật V điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 đi đến điểm hẹn tại khu vực ít dân cư tại xã I, thì thấy có 01 người đàn ông mang khẩu trang đi trên 01 xe mô tô không rõ biển số, bên cạnh có đặt 03 bao tải màu xanh và 03 túi nilon màu đen bên trong có chứa thuốc lá điếu nhãn hiệu JET. Nguyễn Nhật V đưa túi nilon màu đen đựng tiền cho người đàn ông nêu trên và cùng với Trần Giang Thiên Đ bốc 03 bao tải màu xanh và 03 túi nilon màu đen chứa thuốc lá điếu nhãn hiệu JET lên xe ô tô biển số 81B-011.69 để vận chuyển về tỉnh Đắk Lắk giao lại cho Trần Văn N (Nguyễn Nhật V nói Trần Giang Thiên Đ xếp 02 bao tải để tại khoang hàng hoá bên hông xe phía bên tài xế; 01 bao tải để tại khoang hàng hoá phía sau xe; 03 túi nilon màu đen để trên xe, dưới ghế ngồi của hành khách). Sau khi bốc thuốc lá JET lên xe, Nguyễn Nhật V điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 cùng với Trần Giang Thiên Đ đi đón anh Quán Xuân T tại thị trấn C, huyện Đ và giao lại xe ô tô biển số 81B-011.69 cho anh Quán Xuân T điều khiển xe đi đón khách và bốc hàng vận chuyển về tỉnh Đắk Lắk. Khi xe đi đến ngã ba D, đường V, phường K, thành phố B, do Trần Văn N đã dặn từ trước là không để cho anh Quán Xuân T biết việc mua bán thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET, nên Nguyễn Nhật V nói Quán Xuân T xuống xe nghỉ ngơi tại 01 quán nước bên đường và giao xe ô tô biển số 81B-011.69 lại cho Nguyễn Nhật V điều khiển về nhà xe Bảy Anh K. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, Nguyễn Nhật V điều khiển xe ô tô biển số 81B-011.69 vào đậu trong sân của nhà xe Bảy Anh K và đang cùng với Trần Giang Thiên Đ bốc 03 bao tải màu xanh bên trong chứa thuốc lá điếu nhãn hiệu JET vào trong kho thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 194 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu JET, loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao, tổng cộng 1.940 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET, không có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hàng hoá.

Thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 3865 ngày 30/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đối với phương tiện xe ô tô biển số 81B-011.69 và chỗ ở tại số nhà B, đường V, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, đối với Trần Văn N và vợ là Lê Thị Bích T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, tạm giữ 03 hộp hình hộp chữ nhật có kích thước 17x17x12 cm, bọc giấy các mặt có kí hiệu "K", "KR5-4938" và có chữ nước ngoài, được cất giữ bên trên kệ để hành lí xách tay cùng phía với cửa ra vào của xe ô tô biển số 81B-011.69. Nguyễn Nhật V khai 03 hộp hình hộp chữ nhật nêu trên là pháo do Nguyễn Nhật V mua về để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu hình ảnh ghi nhận từ Camera, màu đen, nhãn hiệu Dahua, số S/N: 4K025D6PBQB7E67, kèm theo 01 cục sạc của thiết bị, màu đen, Model: S024-1A120200HE tại Số nhà 337/140 đường V để tiến hành xác minh.

Kết luận giám định ngày 07/01/2021 của Sở C tỉnh Đắk Lắk xác định: Toàn bộ 1.940 bao thuốc lá điếu (20 điếu/bao) nhãn hiệu JET, không có tem, không có nhãn mác ghi tiếng Việt Nam, nguồn gốc, xuất xứ: Không sản xuất tại Việt Nam (là hàng nhập lậu).

Kết luận giám định số 1011/C09B ngày 09/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); khi đốt bay lên cao và phát ra ánh sáng màu; Tổng khối lượng là 5,8 kg.

Kết luận định giá tài sản số 354/KLĐG ngày 04/02/2021 xác định: 01 xe ô tô nhãn hiệu SAMCO KGQ1 loại 29 chỗ ngồi, biển số 81B-011.69, trị giá 500.000.000 đồng; 1.940 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET trị giá 42.680.000 đồng.

Kết luận giám định số 186/KLGĐ-PC09 ngày 09/02/2021, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk xác định: Trích xuất được 728 tập tin trong ổ cứng nhãn hiệu WD, dung lượng 1.0TB, số S/N: WCC4JL1RAND, của đầu thu Camera màu đen, nhãn hiệu Dahua, số S/N: 4K025D6PBQB7E67, từ ngày 23/12/2020 đến ngày 30/12/2020.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của các bị cáo đúng như nội dung trên và các bị cáo không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT –VKS – P3 ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Trần Văn N (B), Nguyễn Nhật V (L) và Trần Giang Thiên Đ về tội: "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản cáo trạng số 37/CT –VKS – P3 ngày 27/4/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn N (B) từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 48 (Bốn mươi tám) tháng. Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật V (L) từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) tháng đến 30 (Ba mươi tháng). Xử phạt bị cáo Trần Giang Thiên Đ từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) tháng đến 30 (Ba mươi tháng).

Các biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe ô tô khách biển số 81B-011.69 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện cho Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G. Trả lại cho Trần Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã bị

hỏng, Model: TA-1174; CODE: 23KIG74VN00; IMEI1: 353115113498611; IMEI2: 353115113498616 và 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu hình ảnh ghi nhận từ Camera, màu đen, nhãn hiệu Dahua, số S/N: 4K025D6PBQB7E67, kèm theo 01 cục sạc của thiết bị, màu đen, Model: S024-1A120200HE. Trả lại cho Nguyễn Nhật V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, màu vàng; số máy: NT6H2LL/A; số seri: GR5YL0P4KPHF; Số IMEI: 35726209 5252858; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 04800 00461 86913, trả lại cho Trần Giang Thiên Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max màu đen; số máy: MT592LL/A; Số Seri: F2LXDWKDKPHC; Số IMEI: 357278091741208; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 04800 00524 36582 là các chủ sở hữu nhận sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 194 cây = 1.940 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET có biên bản niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO màu đen; số máy: SM-J730G; Số Seri: R58JA0ZMCEW; IMEI1: 353317090823536; IMEI2: 353318090823534; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 0480 0881 5525 584, sử dụng số thuê bao 0961.707.707; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, Model: TA-1192; CODE: 23NKL74VN00; IMEI 1: 359002142074593; IMEI 2: 359002142574592; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 020001 07341 88626, sử dụng số thuê bao 0914.113.114 là số điện thoại liên lạc của "nhà xe Bảy Anh K" được Trần Văn N và Nguyễn Nhật V sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội mua thuốc lá JET nhập lậu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận, do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 29/12/2020 Trần Văn N đã đưa cho Nguyễn Nhật V số tiền 15.000.000 đồng để cùng với Trần Giang Thiên Đ mua 194 cây = 1940 gói thuốc lá JET nhập lậu của 01 người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Gia Lai rồi mang về thành phố B bán lại kiếm lời. Sau khi mua được thuốc lá JET nhập lậu, trưa ngày 30/12/2020 trong lúc bốc thuốc lá JET từ xe vào kho ở địa chỉ số B, đường V, tổ dân phố M, phường K, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ đã phạm tội: "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân tỉnh Đăk Lăk truy tố các bị cáo về tội: "Buôn bán hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao."

[2] Xét hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được việc buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu là hành vi bị pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng chỉ vì tham lam tư lợi nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội cho nên đối với các bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Trần Văn N có bà ngoại có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương. Các bị cáo Nguyễn Nhật V, bị cáo Trần Giang Thiên Đ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trong vụ án bị cáo Trần Văn N là người chủ động bỏ tiền ra đưa các bị cáo Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ mua thuốc lá điếu ngoại, các bị cáo Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ phạm tội với vai trò giúp sức. Do đó, đối với bị cáo Trần Văn N cần xử phạt mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Nhật V và bị cáo Trần Giang Thiên Đ. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đối với các bị cáo không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình của các bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

[5] Về vật chứng: Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe ô tô khách biển số 81B-011.69 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện cho Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G. Trả lại cho Trần Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã bị hỏng, Model: TA-1174; CODE: 23KIG74VN00; IMEI1: 353115113498611; IMEI2: 353115113498616 của Trần Văn N và 01 Thiết bị lưu trữ dữ liệu hình ảnh ghi nhận từ Camera, màu đen, nhãn hiệu Dahua, số S/N: 4K025D6PBQB7E67, kèm theo 01 cục sạc của thiết bị, màu đen, Model: S024-1A120200HE. Trả lại cho Nguyễn Nhật V 01

điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max, màu vàng; số máy: NT6H2LL/A; số seri: GR5YL0P4KPHF; Số IMEI: 35726209 5252858; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 04800 00461 86913, trả lại cho Trần Giang Thiên Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone Xs Max màu đen; số máy: MT592LL/A; Số Seri: F2LXDWKDKPHC; Số IMEI: 357278091741208; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 04800 00524 36582 là các chủ sở hữu các đồ vật trên là đúng pháp luật là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 194 cây = 1.940 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET có biên bản niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO màu đen; số máy: SM-J730G; Số Seri: R58JA0ZMCEW; IMEI1: 353317090823536; IMEI2: 353318090823534; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 0480 0881 5525 584, sử dụng số thuê bao 0961.707.707; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, Model: TA-1192; CODE: 23NKL74VN00; IMEI 1: 359002142074593; IMEI 2: 359002142574592; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 020001 07341 88626, sử dụng số thuê bao 0914.113.114 là số điện thoại liên lạc của "nhà xe Bảy Anh K" được Trần Văn N và Nguyễn Nhật V sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội mua thuốc lá JET nhập lậu.

Ngoài số lượng 1.940 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET bị tạm giữ trong vụ án, Trần Văn N trình bày trong tháng 12/2020 Trần Văn N đã giao tiền 02 lần cho Nguyễn Nhật V đi sang tỉnh Gia Lai để mua thuốc lá điếu nhãn hiệu JET với giá 120.000 đồng/cây, mỗi lần mua 10 cây, đem về tỉnh Đắk Lắk bán lại với giá 125.000 đồng/cây để hưởng lợi nhuận; Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ cũng trình bày trong tháng 12/2020 đã nhận tiền 02 lần từ Trần Văn N để vận chuyển thuốc lá điếu nhãn hiệu JET từ tỉnh Gia Lai về tỉnh Đắk Lắk giao lại cho N, nhưng không xác định được số tiền mua thuốc lá, số lượng thuốc lá cụ thể mỗi lượt mua, vận chuyển là bao nhiêu. Như vậy do không xác định được thời gian, địa điểm, số tiền, số thuốc lá mỗi lượt mua bán cụ thể là bao nhiêu; không thu giữ được thuốc lá điếu nhập lậu, không xác định được người bán thuốc, người mua thuốc, nên không đủ căn cứ để xử lí Trần Văn N, Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ về hành vi Buôn bán hàng cấm.

Đối với người phụ nữ đã liên lạc qua điện thoại thoả thuận bán thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET với Trần Văn N; người đàn ông liên hệ đến số điện thoại 0914.113.114 của Nhà xe Bảy Anh K để giao 1.940 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET cho Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ vào sáng ngày 30/12/2020 tại xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, người đàn ông mang khẩu trang đi trên 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius không rõ biển số; người đàn ông đã bán 03 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) với tổng khối lượng 5,8 kg cho Nguyễn Nhật V với giá 2.400.000 đồng vào tối ngày 29/12/2020 tại Làng B, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; người mua hàng thuốc lá điếu nhãn hiệu JET do Trần Văn N bán tại tỉnh Đắk Lắk, do không rõ họ tên, đặc điểm nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, không xác định được số điện thoại liên lạc những người trên nên không có căn cứ xác minh, xử lí.

Đối với Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G là chủ sở hữu xe ô tô mang biển kiểm soát 81B-011.69 đã kí kết Hợp đồng thuê xe số 02102015/HĐTX ngày 02/10/2015 với bà Lê Thị Bích T. Sau đó bà Lê Thị Bích T đã giao xe ô tô cho chồng là Trần Văn N quản lí, sử dụng để hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách theo tuyến đã được cấp phép khai thác. Việc Trần Văn N, Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ sử dụng xe ô tô mang biển kiêm soát 81B-011.69 để hoạt động buôn bán hàng cấm thì Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải G và bà Lê Thị Bích T không biết và không tham gia nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Quán Xuân T được Trần Văn N thuê làm lái xe trực tiếp điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 81B-011.69 vận chuyển hành khách, với tiền công 300.000 đồng/ngày. Việc Trần Văn N, Nguyễn Nhật V và Trần Giang Thiên Đ sử dụng xe ô tô để hoạt động buôn bán hàng cấm anh Quán Xuân T không biết, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Nhật V có hành vi mua 5,8 kg pháo (đã được giám định) để sử dụng do chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Nhật V và xử lý tang vật 5,8 kg pháo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Xét quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng cũng như lấy lời khai của các bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên các bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn N (B), Nguyễn Nhật V (L), Trần Giang Thiên Đ phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N (B) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật V (L) 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Giang Thiên Đ 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ.

Giao bị cáo Trần Văn N (B) cho Uỷ ban nhân dân phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật V (L) cho thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Giang Thiên Đ cho Uỷ ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 PRO màu đen; số máy: SM-J730G; Số Seri: R58JA0ZMCEW; IMEI1: 353317090823536; IMEI2: 353318090823534; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 0480 0881 5525 584, sử dụng số thuê bao 0961.707.707; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, Model: TA-1192; CODE: 23NKL74VN00; IMEI 1: 359002142074593; IMEI 2: 359002142574592; gắn thẻ SIM có Seri: 8984 020001 07341 88626, sử dụng số thuê bao 0914.113.114 là số điện thoại liên lạc của "nhà xe Bảy Anh K" được Trần Văn N và Nguyễn Nhật V sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội mua thuốc lá JET nhập lậu.

Tịch thu tiêu hủy 194 cây = 1.940 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET có biên bản niêm phong.

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 4 năm 2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn ma thuột).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Nhật V, Trần Giang Thiên Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.B;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh ĐăkLăk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My